

TỈNH ỦY TUYÊN QUANG
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 61

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tuyên Quang, ngày 20 tháng 3 năm 2015

Số 07- KH/BCĐ(ĐA61)

KẾ HOẠCH

Tiếp tục thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009
của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg
ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ đến năm 2020

Thực hiện Kết luận số 61- KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW(ĐA61) ngày 15/9/2011 của Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 61 Trung ương về thực hiện Đề án "Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020"; Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ "Về việc Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội nông thôn giai đoạn 2011-2020".

Thực hiện Quyết định số 826-QĐ/TU ngày 19/4/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc bổ sung, kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Đề án "Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020" tỉnh Tuyên Quang; Công văn số 2288-CV/TU ngày 07/5/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc tiếp tục thực hiện Đề án 61.

Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 của tỉnh xây dựng Kế hoạch tiếp tục thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ đến năm 2020 với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện có hiệu quả Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; phấn đấu xây dựng tổ chức Hội Nông dân các cấp ngày càng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức thực sự là trung tâm và nòng cốt cho phong trào nông dân và công cuộc xây dựng nông thôn mới; xứng đáng với vai trò là tổ chức đoàn kết, tập hợp, hướng dẫn nông dân phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn và đại diện cho quyền và lợi ích chính đáng hợp pháp của nông dân.

Góp phần chăm lo xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam xứng đáng là lực lượng cơ bản trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới toàn diện theo hướng hiện đại, bền vững; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Tuyên truyền, quán triệt, học tập tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của Hội Nông dân

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY TUYÊN QUANG
ĐỀ NỘ SỐ: 17/19
Ngày 22/1/2015

- Đỗ Thị Xuân
- Vũ Văn Tuấn
- Vũ Văn Tuấn (Thư ký)

Chú (m)

Đ. Văn Hưng
nh

các cấp. Phần đầu hàng năm có 60% số hộ hội viên nông dân đăng ký hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp; trong đó phần đầu có 50% hộ đã đăng ký đạt danh hiệu hộ sản xuất kinh doanh giỏi các cấp.

2.2. Phần đầu tập hợp, thu hút phát triển hội viên đạt trên 85% so với hộ nông nghiệp. Có trên 90% cơ sở Hội đạt danh hiệu vững mạnh, không có cơ sở Hội yếu kém. Mỗi năm tăng trưởng 20% vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân.

2.3. Phần đầu 100% cán bộ chủ chốt ở cơ sở Hội có trình độ chuyên môn đạt tiêu chuẩn theo quy định; 80% cán bộ chi Hội được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận và nghiệp vụ công tác Hội.

2.4. Tổ chức thực hiện mỗi năm từ 15 - 20 lớp dạy nghề ngắn hạn cho hội viên nông dân. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân phát triển chăn nuôi kết hợp với xây dựng hầm Biogas bằng vật liệu nhựa Coposite; phần đầu đến năm 2020 xây dựng trên 8.000 hầm bê Biogas và 3 công trình hợp vệ sinh.

2.5. 100% Hội Nông dân cấp huyện, thành phố; 80% Hội Nông dân cấp xã tổ chức được hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân có hiệu quả.

2.6. Phần đầu 100% Hội Nông dân cấp xã hướng dẫn, tổ chức xây dựng được ít nhất một mô hình kinh tế tập thể có hiệu quả; 50% số hộ nông dân tham gia các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản hàng hóa.

II. NỘI DUNG

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền Kết luận số 61- KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

1.1. Các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến cán bộ, các tầng lớp nhân dân về vị trí vai trò và tầm quan trọng của nông nghiệp, nông dân, nông thôn, trong phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội. Qua đó tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện tốt các yêu cầu, nhiệm vụ, Chương trình, Đề án theo Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

1.2. Các cấp Hội Nông dân trong tỉnh thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền để cán bộ, hội viên nông dân hiểu biết sâu sắc và thực hiện tốt Kết luận số 61-KL/TW và Quyết định số 673/QĐ-TTg, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 tỉnh, các Chương trình, Đề án và các cơ chế, chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

2. Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung trong Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ đến năm 2020.

2.1. Triển khai thực hiện văn bản Hướng dẫn về tổ chức, bộ máy, biên chế cơ quan Hội Nông dân cấp tỉnh, huyện.

Triển khai thực hiện văn bản Hướng dẫn về tổ chức, bộ máy, biên chế cơ quan Hội Nông dân cấp tỉnh, huyện theo Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

(Thực hiện: Sau khi có văn bản Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương Đảng).

2.2. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chương trình, Dự án trong Đề án “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020”;

Tiếp tục tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách, dự án cụ thể khả thi phù hợp tình hình phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của tỉnh; tham gia vào việc bổ sung, sửa đổi và xây dựng mới luật, cơ chế, chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; triển khai thực hiện tốt các chương trình, đề án đảm bảo yêu cầu về nội dung, nhiệm vụ của Đề án theo Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm đạt được hiệu quả trong công tác triển khai thực hiện tại tỉnh.

2.3. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/9/2011 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số Chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội nông thôn giai đoạn 2011 – 2020”;

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện, rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/9/2011. Bổ sung nguồn kinh phí cho Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh hằng năm; nghiên cứu tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế, kinh phí cho việc xây dựng Quỹ hỗ trợ nông dân cấp huyện đảm bảo phù hợp, hiệu quả; tiếp tục tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, biên chế cho Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân tỉnh và tạo điều kiện về nguồn lực để nâng cao chất lượng dạy nghề và các hoạt động hỗ trợ nông dân;

Tiếp tục tạo điều kiện để Hội Nông dân tham gia vào quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách, các chương trình, đề án liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án phát triển kinh tế- xã hội trong Chương trình của tỉnh thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X), Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; các cơ chế, chính sách có liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn với những nội dung nhiệm vụ và kinh phí cụ thể để giao cho Hội Nông dân tỉnh thực hiện và phối hợp thực hiện.

Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/9/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Quyết định 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ có trách nhiệm phối hợp với Hội Nông dân và tạo điều kiện về kinh phí từ các nguồn Ngân sách của Trung ương và địa phương để tổ chức thực hiện.

2.4. Hội Nông dân trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế- xã hội.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân”, củng cố, kiện toàn Ban điều hành Quỹ ở các cấp Hội Nông dân theo quy định; sử dụng, quản lý có hiệu quả nguồn vốn Quỹ Hỗ

trợ nông dân nhằm tạo điều kiện về vốn cho hội viên nông dân sản xuất, kinh doanh, xây dựng các mô hình về phát triển kinh tế để tuyên truyền nhân rộng.

Khẩn trương hoàn thành và đưa vào sử dụng Công trình Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân, thực hiện nhiệm vụ tổ chức Dạy nghề cho nông dân và thực hiện các dịch vụ, hỗ trợ cho nông dân về vốn, máy nông nghiệp, vật tư thiết bị sản xuất, kinh doanh và các hoạt động khác theo chức năng nhiệm vụ của Trung tâm đã được quy định; tổ chức tốt hoạt động đào tạo nghề gắn với tạo việc làm cho nông dân.

Đẩy mạnh vận động hội viên, nông dân tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá gắn với thị trường tiêu thụ, tập trung phát triển đối với một số đối tượng như: Cam, chè, mía, lạc, cây nguyên liệu giấy, chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản. Chú trọng xây dựng nhãn hiệu, từng bước xây dựng thương hiệu sản phẩm hàng hoá, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm; xây dựng 3 công trình hợp vệ sinh, làm hầm Biogas. Góp phần thực hiện tốt chương trình xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh.

Thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp với các sở, ban, ngành, các tổ chức tín dụng cho nông dân vay vốn phát triển kinh tế.

2.5. Xây dựng, củng cố tổ chức Hội vững mạnh

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức để nâng cao chất lượng hoạt động, xây dựng tổ chức Hội ngày càng vững mạnh; đẩy mạnh các phong trào thi đua của tổ chức Hội; hướng các hoạt động về cơ sở với những nội dung thiết thực, có hiệu quả để thu hút, tập hợp nông dân vào tổ chức Hội. Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng và dịp sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án.

Tiếp tục chủ động tham mưu cơ chế, chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tham gia thực hiện có hiệu quả công tác giám sát phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; phản ánh kịp thời những vấn đề nông dân quan tâm; đề xuất, tham mưu với Đảng, Nhà nước các chính sách sát thực, phù hợp với tình hình nông dân, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Nông dân tỉnh - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo của tỉnh phối hợp với Ban Dân vận, Văn phòng Tỉnh uỷ và Văn phòng UBND tỉnh hằng năm tham mưu kế hoạch, kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 của tỉnh.

Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo của tỉnh phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh uỷ, Văn phòng Tỉnh uỷ và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch, tổng hợp theo dõi và báo cáo tiến độ thực hiện; tổng hợp, đánh giá kết quả hoạt động hằng năm, 5 năm và tổng kết 10 năm theo yêu cầu của Ban chỉ đạo Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

2. Các Huyện, thành uỷ, UBND huyện thành phố, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 huyện, thành phố bám sát nội dung Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, Kế hoạch của Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 61 của tỉnh và căn cứ vào tình hình, điều kiện thực tế

của địa phương để tập trung tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung nhiệm vụ tại công văn số 2288-CV/TU ngày 07/5/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục thực hiện Đề án 61; củng cố, kiện toàn kịp thời Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 các cấp.

3. Các đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 của tỉnh, căn cứ vào nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng chương trình phối hợp với Hội Nông dân, chỉ đạo cấp dưới tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

4. Các sở, ngành, UBND huyện, thành phố được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/9/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Quyết định 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Hội Nông dân và tạo điều kiện thuận lợi để Hội Nông dân các cấp trực tiếp và phối hợp thực hiện các Chương trình, Dự án, tạo điều kiện về kinh phí từ các nguồn Ngân sách của Trung ương và địa phương để tổ chức thực hiện.

Trong quá trình chỉ đạo thực hiện, căn cứ vào tình hình thực tế và những vấn đề mới phát sinh, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 của tỉnh sẽ xem xét, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- BCD thực hiện Đề án 61 TW (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Ban Cán sự đảng UBND tỉnh;
- Đ/c Trưởng BCD thực hiện Đề án 61 tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các thành viên BCD thực hiện Đề án 61 tỉnh;
- Các huyện, thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- TT Hội Nông dân tỉnh;
- Tổ giúp việc BCD;
- Hội Nông dân các huyện, thành phố;
- Lưu Thường trực BCD; VP BDV, HND tỉnh.

TRƯỞNG BAN DÂN VẬN TỈNH ỦY

Kiểm

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Triệu Thị Lún